

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

Số: 1625/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức
của Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 168/TTr-SNNMT ngày 29 tháng 4 năm 2025 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 2509/SNV-TCBC-CCVC ngày 29 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Vị trí, chức năng

a) Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Giám đốc Sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về



địa chất, khoáng sản và công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật; đồng thời, chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan có liên quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

c) Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định hiện hành; kinh phí hoạt động do Ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Về tài nguyên khoáng sản

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường khoanh định các khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; xác định các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh; đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; lập kế hoạch và tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường lập phương án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản của địa phương theo quy định; kịp thời phát hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường khi phát hiện có thông tin khoáng sản mới; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức tiếp nhận, thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, thu hồi, trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản; hồ sơ chuyển nhượng quyền thăm dò, quyền khai thác khoáng sản; hồ sơ trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản; đề án đóng cửa mỏ; hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức tiếp nhận, tính, thẩm định, trình phê duyệt hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản, hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, hồ sơ xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả đối với các mỏ thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết việc khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản của tổ chức, cá nhân theo quy định của

pháp luật;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản đối với các khoáng sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt và định kỳ báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chấp thuận việc khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

b) Về môi trường

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản; cấp, cấp đổi, cấp điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt, cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức quản lý, điều tra, thống kê, kiểm soát nguồn thải, nguồn ô nhiễm từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn theo quy định của pháp luật, gồm: hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc vận hành thử nghiệm công trình bảo vệ môi trường; tiếp nhận, xử lý số liệu quan trắc tự động liên tục đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; kiểm tra, giám sát hoạt động quan trắc định kỳ đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn quản lý theo quy định trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động thu hồi, xử lý các sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc thải bỏ đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; tham gia, hướng dẫn, kiểm tra việc nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất và các hoạt động quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại khác trên địa bàn thuộc trách nhiệm theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức điều tra, đánh giá, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án xử lý ô nhiễm, cải tạo và phục hồi chất lượng môi trường, kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cải tạo phục hồi môi trường sau sự cố theo quy định của pháp luật và theo phân

công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc môi trường, thực hiện quan trắc môi trường, thông tin về chất lượng môi trường, cảnh báo về ô nhiễm môi trường trên địa bàn trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức xây dựng, quản lý dữ liệu, thông tin và xây dựng báo cáo về môi trường theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện các chỉ tiêu thống kê môi trường trong các chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức xác định thiệt hại đối với môi trường; yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái gây ra trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp nhu cầu kinh phí sử dụng nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao, gửi cơ quan về tài chính để cân đối trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và khí thải công nghiệp theo quy định;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết các vấn đề môi trường liên ngành, liên huyện trên địa bàn tỉnh và công tác khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên theo quy định của pháp luật.

c) Về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện hoạt động đăng ký, công nhận, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng, cho, thuê mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép nuôi trồng loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức xây dựng phương án bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học lồng ghép vào quy hoạch tỉnh; tổ chức điều tra, đánh giá, lập danh mục, dự án thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên,

hành lang đa dạng sinh học, khu vực đa dạng sinh học cao, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan sinh thái quan trọng, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học; tổ chức biện pháp bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nguồn gen các loài bản địa, loài có giá trị tại địa phương; quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen theo quy định của pháp luật; kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại, sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen;

- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo đa dạng sinh học, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; tổ chức thực hiện việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học cấp tỉnh; lập hồ sơ đề cử công nhận và thực hiện chế độ quản lý các danh hiệu quốc tế về bảo tồn trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

d) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

đ) Tổ chức thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật; công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, vị trí việc làm; Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản, công cụ, phương tiện, trang thiết bị và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

a) Cơ cấu tổ chức của Chi cục gồm: Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng theo quy định của pháp luật.

b) Chi cục không thành lập các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; các công chức thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm do Chi cục trưởng phân công.

c) Biên chế công chức của Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường được giao trên cơ sở vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và trong tổng số biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của Sở Nông nghiệp và Môi trường được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

1. Chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, ban hành các Quy chế, quy định có liên quan thuộc thẩm quyền đảm bảo cho công tác quản lý, điều hành hoạt động của Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

2. Quyết định sắp xếp tổ chức, bố trí nhân sự của Chi cục Khoáng sản và Bảo

vệ môi trường; chỉ đạo, kiểm tra xây dựng kế hoạch, phân bổ nhân sự hàng năm theo đúng nguyên tắc và thủ tục hiện hành.

3. Triển khai rà soát vị trí việc làm, chỉ đạo việc xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ thẩm định) phê duyệt điều chỉnh, bổ sung theo quy định; tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính; Chi cục trưởng Chi cục Khoáng sản và Bảo vệ môi trường và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- TT Công báo và Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, HP, HT, TĐ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân